

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày 19/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ; Bà Trịnh Thị Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 7 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Cầm Văn T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 07/03/1988 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cầm Văn H, sinh năm 1963 và bà: Hoàng Thị S, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là Quàng Thị L, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 con, con lớn 8 tuổi, con nhỏ 6 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Quàng Thị L, sinh năm 1993. Trú quán: xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05.5.2020, Cầm Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26C1- 154.70 đi đến khu vực bản Bướm Ổ, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tại đây T gặp một người đàn ông và T đặt vấn đề mua 200.000VNĐ hồng phiến và 100.000VNĐ heroine rồi đưa tiền, người đàn ông

cầm tiền đưa cho T 01 gói nilon màu xanh chứa 16 viên hồng phiến và 02 túi nilon màu hồng chứa heroine, T cầm gói hồng phiến và heroine cất và trong túi quần trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Ngày 06.5.2020, Cầm Văn T đem theo heroine và hồng phiến mua được điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Nong Tàu Thái, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn thì bị Tổ công tác Công an xã Phiêng Păn phối hợp với Công an xã Chiềng Noi, huyện Mai Sơn bắt quả tang, phát hiện 01 gói nilon màu xanh chứa 16 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đề có ký hiệu WY, 02 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột nén màu trắng, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại, 2.300.000VNĐ, 01 xe máy hiệu Wave biên kiểm soát 26C1- 154.70.

Ngày 06.5.2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Cầm Văn T, kết quả:

Khối lượng 16 viên nén màu hồng là 1,62 gam, lấy 05 viên (0,49 gam) làm mẫu giám định ký hiệu M1.

Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,29 gam, lấy 0,07 gam làm mẫu giám định ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 725/KLMT ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy; loại Heroine; Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,07 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,62 gam; loại Methamphetamine và 0,29 gam, loại Heroine”

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSMS ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Cầm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Cầm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cầm Văn T từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

Về phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh, các mảnh nilon màu hồng gói ma túy ban đầu; vật chứng còn lại 1,13gam Methamphetamine và 0,22gam heroine.

Trả lại cho bị cáo Chăm Văn T 2.300.000VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ bị cáo là Quảng Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 26C1- 154.70.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Chăm Văn T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan nhất trí với lời luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Ngày 06.5.2020, Chăm Văn T 1,62 gam Methamphetamine và 0,29 gam heroine mục đích để sử dụng và bị tổ Công tác Công an xã Phiêng Cầm phối hợp với Công an xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 06.5.2020 của Tổ công tác Công an xã Phiêng Cầm và Công an xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn; biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết luận giám định về ma túy số 725/KLMT ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn. Tại phiên tòa không phát sinh chứng cứ mới.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Chăm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Với việc mua 1,62 gam Methamphetamine và 0,29 gam heroine, căn cứ Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo là 1,91 gam mục đích để sử dụng, thì Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Biết hành vi Mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo không chịu tu dưỡng nên đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi

phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân bị cáo không có tài sản có giá trị. Tuy nhiên khi bắt quả tang có thu giữ của bị cáo một số tiền là 2.300.000đ là tài sản chung gia đình trong đó có một phần của bị cáo, do đó cần áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo 1.000.000đ.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh, các mảnh nilon màu hồng gói ma túy ban đầu; vật chứng còn lại 1,13gam Methamphetamine và 0,22gam heroine là chất độc được Nhà nước cấm lưu hành và những vật không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Cầm Văn T 2.300.000VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ bị cáo là Quàng Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 26C1- 154.70 là tài sản của chị L, chị L không biết việc bị cáo sử dụng xe của chị để thực hiện việc đi mua tàng trữ ma túy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ tại khu vực xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh

Sơn La. Do việc mua bán không có người tham gia, chứng kiến. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo và sống trong khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, do đó được miễn án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt chính và phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Chăm Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 06/5/2020).

Phạt bổ sung bị cáo 1.000.000VNĐ.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh, các mảnh nilon màu hồng gói ma túy ban đầu; vật chứng còn lại 1,13gam Methamphetamine và 0,22gam heroine.

Trả lại cho bị cáo Chăm Văn T 2.300.000VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ bị cáo là Quàng Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 26C1- 154.70.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh

